

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày 08 tháng 8 năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Hỷ và ông Ngô Tiến Hóa;

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 18/5/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý Nguyên B; sinh năm: 1984 tại: BP; Nơi ĐKNKTT và Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ 8, ấp AS, xã ThA, huyện HQ, tỉnh BP; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Lý P, sinh năm 1952 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên là Kiều Thị Như N, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: không; Tiền án: 04 tiền án:

- Ngày 17 tháng 6 năm 2003, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng, về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án hình sự sơ thẩm số 37/2003/HSST); đã chấp hành xong hình phạt;

- Ngày 17 tháng 01 năm 2005, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 36 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án hình sự sơ thẩm số 35/2005/HSST); đã chấp hành xong hình phạt;

- Ngày 06 tháng 6 năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 42 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án hình sự sơ thẩm số 63/2008/HSST); đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 27/01/2011 nhưng chưa được xóa án tích.

- Ngày 15 tháng 5 năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước phạt 36 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”(bản án hình sự sơ thẩm số 39/2013/HSST); đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Biện pháp ngăn chặn: Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án từ ngày 31/10/2017 – Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Bùi Thọ H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn 1, xã QT, huyện TĐ, tỉnh ĐN. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Tuấn A, Sinh năm: 1988; Địa chỉ: Tổ 3, Ấp AS, xã ThA, huyện HQ, tỉnh BP - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 25 tháng 6 năm 2017, anh Hoàng Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen bạc, biển số 93R1- 2177 chở Lý Nguyên B đi từ xã ĐBS, huyện TĐ theo tỉnh lộ 1 đến huyện ĐRL, tỉnh ĐN để trở về tỉnh BP.

Khi đi đến thôn 1, xã QT, huyện TĐ, Lý Nguyên B phát hiện thấy bên đường có nhà của anh Bùi Thọ H đang mở cửa không có người trông coi. Xung quanh nhà vắng vẻ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B nói với Hoàng Minh T dừng xe để mình đi vệ sinh nhưng mục đích để quan sát tìm cách vào nhà anh H trộm cắp tài sản. B đi vào bên hông nhà anh H thấy bên trong có cháu bé khoảng 02 tuổi đang ngồi một mình xem tivi. Sau đó, B đi vào phòng khách nhà anh H thì thấy một cặp lục bình (*làm bằng gỗ Hương cùng kích thước cao 46cm, đường kính 18cm*) đang để ở trên kệ tủ tivi. B lấy cặp lục bình dấu vào trong người rồi lên ra ngoài lên xe và nói T chạy xe đi về tỉnh BP. Khi T và B mới đi đến khu vực ngã ba Nông trường 6 thuộc thôn 8, xã QT (*cách nhà anh H khoảng 4km*) thì bị anh H và một số người dân phát hiện bắt giữ cùng với cặp lục bình B trộm cắp được (*cặp lục bình đã bị rơi thành từng mảnh*), chuyển giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật (*bút lục từ số 91 đến số 122*).

Tại Bản kết luận giám định ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Giám định viên Trịnh Đình Quý thuộc Hạt kiểm lâm huyện Tuy Đức, kết luận: Sắc mộc là gỗ Hương (*hay còn gọi là gỗ Giáng Hương*) thuộc nhóm gỗ nhóm II (*quý hiếm*), loài cây họ đậu (*bút lục số 34*).

Tại Bản định giá tài sản số 26 ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tuy Đức, kết luận: 01 cặp lục bình bằng gỗ Hương chiều cao 46cm, đường kính thân bình 18cm có giá trị quy thành tiền 2.700.000 đồng (*bút lục từ số 38 đến số 41*).

Về vật chứng của vụ án: cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ 01 cặp lục bình đang ở hình thái: 01 cục gỗ không rõ hình dạng, sắc mộc dài 30cm, đường kính đầu lớn 18cm, đường kính đầu nhỏ 3,5cm có vết gãy mới, nham nhở; 01 cục gỗ không rõ hình dạng, sắc mộc dài 24,50cm, đường kính đầu lớn 18cm, đường kính đầu nhỏ 3,5cm có vết gãy mới nham nhở; 01 khúc gỗ không rõ

hình dạng, sắc mộc có chiều dài 24cm, đường kính đầu lớn 18cm hình bông hoa, đường kính đầu nhỏ 3,5cm có vết gãy mới nham nhở; 01 khúc gỗ không rõ hình dạng, sắc mộc có chiều dài 18cm hình bông hoa, đường kính đầu nhỏ 3,5cm có vết gãy mới nham nhở (*bút lục số 46*);

Ngoài ra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức thu giữ và trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen bạc, biển số 93R1- 2177; 01 giấy đăng ký xe mang tên Bùi Minh T cho Trần Tuấn A là người quản lý hợp pháp không liên quan đến việc phạm tội (*bút lục số 54*);

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lý Nguyên B đã tác động anh Trần Tuấn A (*bạn của B*) bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho anh Bùi Thọ H và anh Bùi Thọ H tiếp tục yêu cầu Lý Nguyên B bồi thường thêm số tiền 1.000.000 đồng do hành vi phạm tội của bị can đã gây ra.

Tại cáo trạng số: 04/Ctr – VKS ngày 22/12/2017 của Viện Trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Lý Nguyên B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Nguyên B đều thừa nhận thực hiện những hành vi như nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại, nên vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/6/2017 tại Thôn 1, xã QT, huyện TĐ, tỉnh ĐN bị cáo B đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là: 01 cặp lục bình bằng gỗ Hương chiều cao 46cm, đường kính thân bình 18cm của anh Bùi Thọ H. Tổng giá trị tài sản bị cáo B chiếm đoạt được là 2.700.000đồng (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*). Trước đó bị cáo đã 04 lần bị xét xử về tội trộm cắp nhưng chưa được xóa án tích mà lại vi phạm. Do đó, Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 – Bộ luật hình sự, với tính tiết định khung tái phạm nguy hiểm.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 ; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Xử phạt bị cáo Lý Nguyên B từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 31/10/2017.

Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Tổng hợp với bản án hình sự số 24/2017/ngày 27/3/2017 của TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với mức án là 4 (Bốn) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án tù: 06 năm đến 6 năm 06 tháng.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cặp lục bình có đặc điểm nêu trên (*đã bị vỡ thành từng mảnh*) không còn giá trị sử dụng;

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 93R1- 2177 cho anh Trần Tuấn A là người quản lý hợp pháp.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại Bùi Thọ H số tiền tổng cộng là 3.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Phản tranh luận bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý bồi thường số tiền 2.000.000 đồng thay cho bị cáo B không có ý kiến gì bổ sung;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Như vậy, Bị cáo Lý Nguyên B không lao động nhưng lại muốn có tiền nhanh chóng để phục vụ tiêu xài cá nhân không bằng sức lao động của mình nên vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/6/2017 tại Thôn 1, xã QT, huyện TĐ, tỉnh ĐN. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Bùi Thọ H, bị cáo B đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là: 01 cặp lục bình bằng gỗ Hương chiều cao 46cm, đường kính thân bình 18cm có giá trị là 2.700.000 đồng. Ngày 06 tháng 6 năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 42 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án hình sự sơ thẩm số 63/2008/HSST); đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 27/01/2011 nhưng chưa được xóa án tích; Ngày 15 tháng 5 năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước phạt 36 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án hình sự sơ thẩm số 39/2013/HSST); đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Đến ngày 25/6/2017 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy

hiểm. đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 30/6/2016 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Lý Nguyên B đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2009*) quy định:

1 – Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

...

c) Tái phạm nguy hiểm;

....”

Xét hành vi của bị cáo gây ra là thuộc trường hợp nghiêm trọng; pháp luật buộc bị cáo phải biết quyền sở hữu hợp pháp về tài sản luôn được pháp luật bảo vệ. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật và vì mục đích vụ lợi cá nhân mà bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[3] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tác động đến bạn của bị cáo để bồi thường cho người bị hại với số tiền là 2.000.000 đồng và bản thân bị cáo bồi thường 1.000.000 đồng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nên HĐXX cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo bị TAND TX Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử với mức án là 04 năm tù theo bản án hình sự sơ thẩm ngày 27/03/2018 nên HĐXX cần áp dụng Điều

51 của Bộ luật hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án.

Đối với anh Hoàng Minh T là người điều khiển xe mô tô Sirius biển số 93R1-2177 chở Lý Nguyên B trên đường từ xã ĐBS, huyện TĐ đi tỉnh Bình Phước. Trên đường đi, do không biết B trộm cắp cắp lục bình của gia đình anh Bùi Thọ H nên không có căn cứ xử lý.

[4] Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 93R1-2177 cho anh Trần Tuấn A là người quản lý hợp pháp.

Đối với 01 cặp lục bình có đặc điểm nêu trên (*đã bị vỡ thành từng mảnh*) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lý Nguyên B phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lý Nguyên B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Xử phạt bị cáo Lý Nguyên Bá 02 (Hai) năm tù.

Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 24/2018/HSST ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với mức án 04 (Bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Buộc bị cáo Lý Nguyên B phải chấp hành hình phạt chung 06 (Sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 31/10/2017.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cặp lục bình có đặc điểm nêu trên (*đã bị vỡ thành từng mảnh*) không còn giá trị sử dụng

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14: Buộc bị cáo Lý Nguyên B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hồng Chương